

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Văn Biểu.
Các Thẩm phán: Ông Trần Đình Hiền.
Ông Vũ Thành Long.

- Thư ký phiên toà: Ông Lương Minh Thư - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Hưng Yên.

- Đ diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên tham gia phiên toà: Ông Vũ Đ2 Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự Phúc thẩm thụ lý số 69/2018/TLPT-HS ngày 27 tháng 8 năm 2018 đối với các bị cáo Bùi Đình H, Nguyễn Văn A và Nguyễn Minh P, do có kháng cáo của các bị cáo Bùi Đình H, Nguyễn Văn A và Nguyễn Minh P đối với bản án hình sự sơ thẩm số 14/2018/HSST 24/7/2018 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Hưng Yên.

** Các bị cáo có kháng cáo:*

1. BÙI ĐÌNH H, sinh năm 1988 tại xã Tr, huyện T, tỉnh Hưng Yên; nơi cư trú: thôn Đ, xã Tr, huyện T, tỉnh Hưng Yên; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Bùi Đình Tr và bà Phạm Thị S; có vợ là Nguyễn Thị Gái Th và có hai con sinh năm 2011; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”, (có mặt).

2. NGUYỄN VĂN A, sinh năm 1993 tại xã Tr, huyện T, tỉnh Hưng Yên; nơi cư trú: thôn Đ, xã Tr, huyện T, tỉnh Hưng Yên; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn Kh và bà Bùi Thị T; có vợ là Nguyễn Thị H1 và 01 con sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”, (vắng mặt).

3. NGUYỄN MINH P, sinh năm 1992 tại xã Tr, huyện T, tỉnh Hưng Yên; nơi cư trú: thôn Đ, xã Tr, huyện T, tỉnh Hưng Yên; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 03/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn L và bà Nguyễn Thị X; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Năm 2016 đánh bạc bị Công an huyện T xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng (đã chấp hành xong ngày 22/4/2016). Ngày 22/4/2016 P thi hành xong quyết định xử phạt vi phạm hành chính; bị tạm giữ từ ngày 19/3/2018

đến ngày 25/3/2018; bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”, (có mặt).

** Ngoài ra còn có 05 bị cáo không có kháng cáo và không bị kháng cáo, không bị kháng nghị.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 45 phút, ngày 19/3/2018 cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T bắt quả tang tại nhà Ma Văn T1 ở thôn Đ, xã Tr, huyện T, tỉnh Hưng Yên có 08 đối tượng gồm Nguyễn Hoài S1, Vũ Đình T2, Bùi Quang Q, Phạm Văn T3, Nguyễn Văn A, Bùi Thanh T4, Bùi Đình H đều trú tại xã Tr, huyện T và Cao Văn Đ trú tại xã Nghĩa D, huyện K, tỉnh Hưng Yên đang đánh bạc dưới hình thức xóc đĩa ăn tiền, tổng cửa thấp nhất là 50.000 đồng. Vật chứng thu giữ gồm: 01 bát sứ, 01 đĩa sứ, 04 Q vị hình tròn, 01 chiếu cói, 01 kéo cắt giấy. Tổng số tiền thu giữ 11.520.000 đồng (trong đó thu trên chiếu bạc 6.020.000 đồng, thu trong người các đối tượng có mặt tại chiếu bạc 5.050.000 đồng, thu trong người đối tượng Ma Văn T1 450.000 đồng). Thu giữ 01 xe mô tô biển số 89H6-1842 và 07 điện thoại di động các loại.

Quá trình điều tra đã làm rõ hành vi phạm tội của các bị cáo như sau:

Khoảng 13 giờ 30 Pt, ngày 19/3/2018, T1 và vợ là chị Đoàn Thị Thu B đang nằm ngủ ở nhà thì Nguyễn Hoài S1 đi bộ đến nhà T1 chơi. T1 dậy mở cửa và nói chuyện với S1 còn B vẫn nằm ngủ. Một lúc sau Bùi Đình H đi bộ còn Bùi Quang Q, Vũ Đình T2 và Bùi Thanh T4 đi xe mô tô BKS 89H6-1842 của T2 đến nhà T1 chơi. Sau đó, cả nhóm lên tầng 2 nhà T1 ngồi chơi thì S1 rủ mọi người đánh bạc ăn tiền dưới hình thức xóc đĩa và được cả nhóm đồng ý. T4 bảo T1 “*mang hộ anh bộ bài tú lơ khơ ở tầng 1 lên đây để anh cắt Q*”. Do trước đó S1 nói với T1 là muốn đánh bạc ở nhà T1 vì chơi ở trên tầng hai khó bị phát hiện nên T1 hiểu ý T4 nói là cắt quân vị để chơi đánh bạc. T1 đồng ý cho cả nhóm đánh bạc ở nhà mình nên mang bộ bài tú lơ khơ, 01 bát sứ và 01 đĩa sứ có sẵn ở tầng một lên đưa cho T4 rồi xuống tầng một xem tivi. T4 lấy chiếc kéo có sẵn ở tầng hai nhà T1 cắt quân bài lơ khơ thành 04 quân vị hình tròn đường kính khoảng 02 cm để chơi xóc đĩa. Lúc này Nguyễn Minh P cùng Phạm Văn Đ2 đều ở thôn Đ, xã Tr, huyện T đến ngồi ở giường xem. Còn S1, T4, Q, T2, H ngồi xuống chiếu đã trải sẵn dưới nền nhà đánh bạc. S1 là người cầm cái và quy định hình thức chơi xóc đĩa, đánh tổng cửa thấp nhất là 20.000 đồng, không quy định mức cược cao nhất. S1 cho 04 quân bài hình tròn một mặt xanh và một mặt trắng vào đĩa, úp bát lên rồi xóc. Những người chơi quy ước: Chẵn là khi có 02 quân vị cùng màu hoặc 04 quân vị cùng màu, lẻ là 01 quân vị hoặc 03 quân vị cùng màu. Bên chẵn ở phía trong lòng người xóc cái, bên lẻ là bên ngoài, phía trước mặt người xóc cái, bên chẵn và bên lẻ được ngăn cách bởi bộ bát đĩa. Người chơi chọn đặt tiền vào cửa chẵn hoặc cửa lẻ còn người xóc cái có thể nhận tiền của tất cả người chơi hoặc không nhận tiền của những người chơi đánh cùng mặt giống mình. Khi những người chơi đặt tiền xong thì người xóc cái mở bát, tùy theo các quân bài là chẵn hoặc lẻ, nếu ai đặt đúng thì được số tiền tương ứng với số tiền đã đặt. Người xóc cái có trách nhiệm lấy tiền của bên thua trả

cho bên thắng. Nếu còn thừa thì người xóc cái hưởng, nếu thiếu thì người xóc cái phải bù.

Cả nhóm chơi được một lúc thì P xuống tham gia đánh bạc cùng còn Đ2 chỉ ngồi xem không tham gia chơi. Chơi thêm vài ván thì cả sáu người thông nhất với nhau nâng mức cược thấp nhất lên thành 50.000 đồng, S1 vẫn là người xóc cái. Sau đó có Cao Văn Đ và Nguyễn Văn A đến tham gia đánh bạc cùng, Đ là người xóc cái. Khoảng 30 phút sau có Phạm Quang V và Phạm Văn H2 đến ngồi xem, không tham gia đánh bạc. Đến khoảng 15 giờ 35 phút cùng ngày Phạm Văn T3 đến tham gia đánh bạc cùng. Một lúc sau, T1 đi lên tầng để xem thì S1 thu tiền hồ của 07 người gồm S1, Đ, P, T4, H, Q và T2 mỗi người 50.000 đồng đưa cho T1 (A và T2 không nộp vì đến sau). Tỉnh không nói gì và cầm 350.000 đồng tiền hồ rồi đi xuống tầng một. Một lúc sau, do thua hết tiền nên P không chơi nữa và đi về còn những người khác vẫn tiếp tục chơi. Lượng tiền lưu thông trên chiếu bạc mỗi ván khoảng từ 1.000.000 đồng đến 2.000.000 đồng. Đến khoảng 15 giờ 45 phút cùng ngày, cả nhóm bị Công an huyện T phát hiện bắt quả tang 08 người đang đánh bạc tại chiếu bạc. Quá trình bắt quả tang lợi dụng sơ hở Nguyễn Hoài S1, Bùi Đình H, Nguyễn Văn A và Bùi Thanh T4 chạy thoát.

Ngày 19/3/2018, Nguyễn Minh P đã đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T đầu thú.

Ngày 31/3/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã ra các Quyết định truy nã đối với các bị cáo bỏ trốn là Nguyễn Hoài S1, Bùi Đình H, Bùi Thanh T4 và Nguyễn Văn A. Ngày 01/4/2018 Nguyễn Văn A đến Công an phường Hàng Bông, quận Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội đầu thú, khai nhận hành vi phạm tội của mình. Ngày 02/4/2018, Bùi Đình H đến Công an huyện T đầu thú, khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Quá trình điều tra có căn cứ xác định số tiền 1.300.000 đồng thu giữ trên người Vũ Đình T2 và 1.750.000 đồng thu giữ trên người Bùi Quang Q là tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc; Số tiền 450.000 đồng thu giữ trên người Ma Văn T1 có 350.000 đồng tiền hồ, còn lại 100.000 đồng là tiền do lao động tiết kiệm mà có; Số tiền 2.000.000 đồng thu giữ trên người Phạm Văn T3 là tiền do lao động tiết kiệm mà có, không sử dụng vào mục đích đánh bạc. Như vậy tổng số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc là 9.420.000 đồng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và đề nghị cho các bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

Bản án hình sự sơ thẩm số 14/2018/HSST 24/7/2018 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Hưng Yên: Tuyên bố các bị cáo Bùi Đình H, Nguyễn Văn A, Nguyễn Minh P tội Đánh bạc.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Bùi Đình H, Nguyễn Văn A, Nguyễn Minh P.

Xử phạt bị cáo Bùi Đình H 01 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn A 09 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh P 09 tháng tù. Được trừ 06 ngày tạm giữ, bị cáo còn phải chấp hành 08 tháng 24 ngày tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra bản án còn quyết định về tội danh, hình phạt của 05 bị cáo đồng phạm, quyết định về khoản tiền khấu trừ thu nhập, lãi suất, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 25, 26, 27 tháng 7 năm 2018, các bị cáo Nguyễn Văn A, Nguyễn Minh P, Bùi Đình H kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được cải tạo tại địa phương.

Tại phiên tòa Phúc thẩm hôm nay:

Bị cáo Bùi Đình H giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo; bị cáo Nguyễn Minh P rút toàn bộ yêu cầu kháng cáo; bị cáo Nguyễn Văn A vắng mặt tại phiên tòa.

Đ diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên tham gia phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 1 Điều 351 Bộ luật Tố tụng hình sự xét xử vắng mặt đối với bị cáo Nguyễn Văn A. Bị cáo Nguyễn Minh P tại phiên tòa xin rút toàn bộ kháng cáo, việc rút đơn kháng cáo của bị cáo là tự nguyện, đúng pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 348 Bộ luật tố tụng hình sự đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với bị cáo Nguyễn Minh P.

Sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật hình sự 2015, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Bùi Đình H, Nguyễn Văn A, giảm cho mỗi bị cáo từ 02 đến 03 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Nguyễn Văn A vắng mặt và có đơn xin hoãn phiên tòa, nhưng xét thấy Tòa án đã triệu tập hợp lệ đối với bị cáo hai lần và sự vắng mặt của bị cáo Nguyễn Văn A không gây trở ngại cho việc xét xử, nên căn cứ điểm c khoản 1 Điều 351 Bộ luật Tố tụng hình sự Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đối với bị cáo Nguyễn Văn A.

Bị cáo Nguyễn Minh P tại phiên tòa xin rút toàn bộ kháng cáo. Xét việc rút đơn kháng cáo của bị cáo là tự nguyện, đúng pháp luật, nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 348 Bộ luật tố tụng hình sự đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với bị cáo Nguyễn Minh P.

[2] Lời khai của các bị cáo Bùi Đình H, Nguyễn Minh P tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của các bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm và phù hợp khách quan với các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án như Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 19/3/2018, lời khai của những người làm chứng, vật chứng thu giữ được tại hiện trường và các tài liệu chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án, đã có đủ căn cứ xác định: Trong khoảng thời gian từ 14 giờ đến 15 giờ 45 phút ngày 19/3/2018, tại nhà của Ma Văn T1 ở thôn Đ, xã T, huyện T, tỉnh Hưng

Yên, Ma Văn T1 đã cho Nguyễn Hoài S1, Bùi Thanh T4, Cao Văn Đ, Phạm Văn T3, Bùi Đình H, Nguyễn Văn A, Nguyễn Minh P, Vũ Đình T2, Bùi Quang Q đánh bạc trái phép dưới hình thức chơi xóc đĩa được thua bằng tiền. Tổng số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc là 9.420.000 đồng. Ma Văn T1 mặc dù không cùng tham gia đánh bạc nhưng được hưởng lợi 350.000 đồng từ việc cho các bị cáo khác đánh bạc tại nhà mình. Bởi hành vi nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Bùi Đình H, Nguyễn Văn A và 06 bị cáo khác về tội Đánh bạc theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của các bị cáo Bùi Đình H, Nguyễn Văn A Hội đồng xét xử phúc thẩm, xét thấy:

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự công cộng, gây mất an ninh trật tự ở địa phương. Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, vị trí vai trò, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đó là: Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và các bị cáo đều thú nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Bùi Đình H 01 năm tù và bị cáo Nguyễn Văn A 09 tháng tù là phù hợp.

Tại cấp phúc thẩm bị cáo Bùi Đình H, Nguyễn Văn A đều có đơn trình bày hoàn cảnh gia đình khó khăn, các bị cáo là lao động chính trong gia đình và xin được cải tại tại địa phương, đơn của các bị cáo đều có xác nhận của chính quyền địa phương, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới các bị cáo được hưởng theo khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xét thấy, bị cáo Bùi Đình H và Nguyễn Văn A có nhân thân tốt, trước khi phạm tội các bị cáo luôn chấp hành tốt chính sách pháp luật của Nhà nước, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, các bị cáo không có tình tiết tăng nặng, được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới, nên kháng cáo của các bị cáo có căn cứ chấp nhận một phần, giảm cho các bị cáo một phần hình phạt, thể hiện sự nhân đạo nhưng vẫn đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật.

Quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên tại phiên tòa có căn cứ chấp nhận.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, Hội đồng xét xử phúc thẩm không xem xét.

[5] Về án phí: Bị cáo Bùi Đình H, Nguyễn Văn A, Nguyễn Minh P không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lý trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 348; điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự. Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với bị cáo Nguyễn Minh P. Quyết định của bản án hình sự sơ thẩm số 14/2018/HSST 24/7/2018 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Hưng Yên đối với bị cáo Nguyễn Minh P có hiệu lực pháp luật.

2. Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Bùi Đình H và Nguyễn Văn A. Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 14/2018/HSST 24/7/2018 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Hưng Yên, như sau:

Tuyên bố: Bị cáo Bùi Đình H và Nguyễn Văn A phạm tội Đánh bạc.

Áp dụng: khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Bùi Đình H, Nguyễn Văn A.

Xử phạt: Bị cáo Bùi Đình H 10 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn A 07 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

3. Án phí: Bị cáo Nguyễn Minh P, Bùi Đình H và Nguyễn Văn A không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hưng Yên;
- Phòng HSNV-CA tỉnh Hưng Yên;
- TA, VKS, CA huyện T;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA, THC, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Nguyễn Văn Biểu